

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 01 - 2025

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương;

Ông Phạm Ngọc Thiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Bạc Thị Thoảm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 57/2024/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐST- HNGĐ, ngày 23 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 08 tháng 01 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 14 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Quàng Văn C; địa chỉ: Bản H, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

Bị đơn: Chị Lò Thị D; địa chỉ: Bản H, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 01/11/2024, Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai, nguyên đơn anh Quàng Văn C trình bày:

Về tình cảm: Anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D kết hôn với nhau từ ngày 10/01/2006, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hoà hợp, bất đồng trong quan điểm sống, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, chị Lò Thị D không quan tâm đến gia đình. Anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D

đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thành, hiện nay anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D đã sống ly thân từ lâu, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của ai. Anh Quàng Văn C xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Quàng Văn C yêu cầu được ly hôn với chị Lò Thị D.

Về con chung: Anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D có 01 con chung: Cháu Quàng Văn C, sinh ngày 20/9/2001. Nay cháu Quàng Văn C đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Cam đoan không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn chị Lò Thị D, chị Lò Thị D không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia tố tụng giải quyết vụ án. Do vậy không có lời khai của chị Lò Thị D đối với yêu cầu khởi kiện của anh Quàng Văn C.

Biên bản xác minh ngày 09/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La về tình trạng hôn nhân của anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D: Anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D đăng ký kết hôn với nhau từ ngày 10/01/2006, tại UBND xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Hiện nay anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D đã sống ly thân.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ: Nguyên đơn anh Quàng Văn C nhất trí không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm, không yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác và người tham gia tố tụng khác.

Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 09/01/2025 nguyên đơn anh Quàng Văn C trình bày do bận công việc, nên không thể có mặt để tham dự phiên tòa, anh Quàng Văn C đề nghị xét xử vắng mặt. Ý kiến của anh Quàng Văn C về việc giải quyết vụ án: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Về tình cảm: Yêu cầu được ly hôn với chị Lò Thị D; về con chung: có 01 con chung: Cháu Quàng Văn C, sinh ngày 20/9/2001, nay cháu Quàng Văn C đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Cam đoan không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn anh Quàng Văn C đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Lò Thị D đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn anh Quàng Văn C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn chị Lò Thị D đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự là có căn cứ.

- Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 227, 228 BLTTDS năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Quàng Văn C được ly hôn với chị Lò Thị D.

Về con chung: Anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D có 01 con chung: Cháu Quàng Văn C, sinh ngày 20/9/2001. Nay cháu Quàng Văn C đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn anh Quàng Văn C khởi kiện ly hôn với bị đơn chị Lò Thị D có địa chỉ tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn anh Quàng Văn C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn chị Lò Thị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, chị Lò Thị D vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Quàng Văn C, bị đơn chị Lò Thị D.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 10/01/2006, đúng theo quy định của pháp luật, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống anh, chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, đã được hai bên gia đình hoà giải nhiều lần nhưng không thành. Hiện nay anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D đã sống ly

thân. Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại chính quyền địa phương xác nhận anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D có phát sinh mâu thuẫn, đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thành, hiện nay anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D đã sống ly thân. Chị Lò Thị D đã được Toà án thông báo hợp lệ để lấy lời khai và hoà giải, chị Lò Thị D không có mặt, do vậy Toà án không có lời khai và không tiến hành hoà giải được, điều này chính tỏ chị Lò Thị D không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xử cho anh Quàng Văn C được ly hôn với chị Lò Thị D. Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung:

Anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D có 01 con chung: Cháu Quàng Văn C, sinh ngày 20/9/2001. Nay cháu Quàng Văn C đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cần chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Cam đoan không có.

[6]. Về án phí: Anh Quàng Văn C phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4, điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Quàng Văn C được ly hôn với chị Lò Thị D.

2. Về con chung: Anh Quàng Văn C và chị Lò Thị D có 01 con chung: Cháu Quàng Văn C, sinh ngày 20/9/2001. Nay cháu Quàng Văn C đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Anh Quàng Văn C phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: 0001876, ngày 20/11/2024.

7. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Quảng Văn C; bị đơn chị Lò Thị D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h.Thuận Châu (2 bản);
- UBND xã TM, h.Thuận Châu,
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương